ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP. HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

BẢNG ĐIỂM PHÚC KHẢO - HỌC KỲ 1 NĂM HỌC 18-19

BẬC CD HỆ: CQ

Tên học phần: **Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam** Mã học phần: **CH002** Ghi chú:

Ngày thi: **18/12/2018** Giờ thi: **07g45**

STT	Mã SV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Phòng thi	Điểm trước phúc khảo		Điểm sau phúc khảo		Lý do thay đổi điểm
					Điểm thành phần	Tổng kết	Điểm thành phần	Tổng kết	
1	1660334	Huỳnh Quốc Luân	16K2	C22	CK=4.0(60%); GK=5.5(40%)	**4.5**	CK=5.0(60%); GK=5.5(40%)	5,0	Chấm sót ý
2	1660349	Tin Triều Minh	16K2	C22	CK=3.0(60%); GK=7.0(40%)	**4.5**	CK=4.0(60%); GK=7.0(40%)	5,0	Chấm sót ý
3	1660460	Trần Nhật Phương	16K2	C31	CK=4.0(60%); GK=5.0(40%)	**4.5**	CK=5.0(60%); GK=5.0(40%)	5,0	Chấm sót ý

Ngày 28 tháng 2 năm 2019

KHOA / BỘ MÔN
XÁC NHẬN CỦA TRUNG TÂM LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP. HỒ CHÍ MINH
TRUNG TÂM LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ

Nguyễn Minh Hải

CÁN BỘ CHẤM THI

Ngô Quang Ty

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP. HỒ CHÍ MINH

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

BẢNG ĐIỂM PHÚC KHẢO - HỌC KỲ 1 NĂM HỌC 18-19

BẬC: CD HỆ: CQ

Tên học phần: **Tin học cơ sở** Mã học phần: **CT002** Ghi chú:

Ngày thi: **08/01/2019** Giờ thi: **09g55**

STT	Mã SV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Phòng thi	Điểm trước phúc khảo		Điểm sau phúc khảo		Lý do thay đổi điểm
					Điểm thành phần	Tổng kết	Điểm thành phần	Tổng kết	
1	18600144	Lê Hoàn Kim	18K1	C31		4.5		4.5	(Không đổi)

Ngày 28 tháng 2 năm 2019

KHOA / BỘ MÔN

THGK: 4.0
THCK: 1.0
LTGK: 6.7
LTCK: 4.4

CÁN BỘ CHẤM THI

Huỳnh Thụy Bảo Trân

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP. HỒ CHÍ MINH

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

BẢNG ĐIỂM PHÚC KHẢO - HỌC KỲ 1 NĂM HỌC 18-19

BẬC: CD HỆ: CQ

Tên học phần: **Kiến trúc máy tính và hợp ngữ**

Mã học phần: **CT104**

Ghi chú:

Ngày thi: **21/12/2018**

Giờ thi: **09g55**

STT	Mã SV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Phòng thi	Điểm trước phúc khảo		Điểm sau phúc khảo		Lý do thay đổi điểm
					Điểm thành phần	Tổng kết	Điểm thành phần	Tổng kết	
1	1760305	Phan Đức Hậu	17CL	C31		6.0		9,0	Sót điểm LT
2	1760434	Đặng Hoàng Thông	17CL	C31		6.0		7,0	Sót điểm LT

Ngày 01 tháng 3 năm 2019

KHOA / BỘ MÔN

CÁN BỘ CHẤM THI

Phạm Tuấn Sơn

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP. HỒ CHÍ MINH

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

BẢNG ĐIỂM PHÚC KHẢO - HỌC KỲ 1 NĂM HỌC 18-19

BẬC: CD HỆ: CQ

Tên học phần: **Lập trình ứng dụng quản lý 1** Mã học phần: **CT705** Ghi chú:

Ngày thi: **25/12/2018** Giờ thi: **07g45**

STT	Mã SV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Phòng thi	Điểm trước phúc khảo		Điểm sau phúc khảo		Lý do thay đổi điểm
					Điểm thành phần	Tổng kết	Điểm thành phần	Tổng kết	
1	1660488	Đỗ Thị Lệ Quyên	16K3	C42		2.5		5	Thiếu điểm thực hành

Ngày 04 tháng 03 năm 2019

KHOA / BỘ MÔN

CÁN BỘ CHẤM THI

Phạm Hoàng Hải

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP. HỒ CHÍ MINH

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN

BẢNG ĐIỂM PHÚC KHẢO - HỌC KỲ 1 NĂM HỌC 18-19

BẬC: CD HỆ: CQ

Tên học phần: **Toán rời rạc** Mã học phần: **TT063** Ghi chú:

Ngày thi: **11/01/2019** Giờ thi: **09g55**

STT	Mã SV	Họ và tên sinh viên	Mã lớp	Phòng thi	Điểm trước phúc khảo		Điểm sau phúc khảo		Lý do thay đổi điểm
					Điểm thành phần	Tổng kết	Điểm thành phần	Tổng kết	
1	1560146	Mai Thị Hồng Gấm	18K1	C22	CK=4.0(70%); GK=3.0(30%)	**3.5**	CK=4,0 ; GK=3,0	3,5	
2	1560203	Bùi Thị Kim Hồng	18K1	C22	CK=1.5(70%); GK=6.5(30%)	**3.0**	CK=1,5 ; GK=6,5	3.0	
3	1560359	Nguyễn Hữu Lễ Nghi	18K1	C22	CK=5.5(70%); GK=2.5(30%)	**4.5**	CK=5,5 ; GK=2,5	4.5	
4	1660465	Nguyễn Minh Quân	18K1	C22	CK=6.5(70%); GK=V(30%)	**4.5**	CK=6,5 ; GK=V	4.5	
5	1660742	Lê Tuấn Vũ	18K1	C22	CK=6.0(70%); GK=V(30%)	**4.0**	CK=6,0 ; GK=V	4.0	
6	1760072	Quách Vũ Vĩnh Hưng	18K1	C22	CK=4.0(70%); GK=6.0(30%)	**4.5**	CK=4,0 ; GK=6,0	4.5	
7	1760093	Võ Hoài Lâm	18K1	C22	CK=2.5(70%); GK=8.0(30%)	**4.0**	CK=2,5 ; GK=8,0	4.0	
8	1760202	Nguyễn Minh Thuận	18K1	C22	CK=3.5(70%); GK=5.5(30%)	**4.0**	CK=3,5 ; GK=5,5	4.0	
9	18600034	Trần Minh Chương	18K1	C22	CK=5.5(70%); GK=2.5(30%)	**4.5**	CK=5,5 ; GK=2,5	4.5	
10	18600144	Lê Hoàn Kim	18K1	C33	CK=3.0(70%); GK=8.5(30%)	**4.5**	CK=3,0 ; GK=8,5	4.5	

Ngày 02 tháng 03 năm 2019

KHOA / BỘ MÔN

CÁN BỘ CHẤM THI

Nguyễn Khánh Tùng